

Bản án số: 87/2020/HS-ST

Ngày 22 - 7 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Thọ T, sinh năm 1968 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thọ P và bà Hoàng Thị T (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị L; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ 17/01/2020 đến 22/01/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Hoàng Thọ B, sinh năm 1979. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1975. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt..

3. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1961. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1981. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

5. Anh Hoàng Thọ Đ, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

6. Anh Hoàng Thọ T, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

7. Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1961. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

8. Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1952. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

9. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1958. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

10. Ông Hoàng Văn Y, sinh năm 1960. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

11. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

12. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958. Trú tại: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn Đ; có mặt.

2. Ông Phạm Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/01/2020 Hoàng Thọ T bán hàng tạp hóa tại nhà đã tự ý bán số lô, số đề trái phép cho khách thì bị lực lượng công an phát hiện, kiểm tra, lập biên bản vụ việc.

*** Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ gồm:**

- Số tiền 530.000 đồng.

- 01 tờ giấy dòng kẻ kích thước (16,5x24) cm trên giấy có ghi những con số, ký hiệu bằng bút bi mực màu đen.

- 01 tờ giấy dòng kẻ kích thước (11,7x17) cm trên giấy có ghi những con số, ký hiệu bằng bút bi mực màu đen.

- 02 bìa cát tông cùng kích thước (28x29,3) cm trên có ghi các con số là kết quả giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc của năm 2019 và năm 2020.

- 01 bút bi chữ A mực màu đen đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

- Khám xét chỗ ở của Hoàng Thọ T tại thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam thu giữ: 01 ghế nhựa màu đỏ; 01 bàn gỗ bốn chân, mặt bàn kích thước (85x31) cm; 01 quyển sổ dạng vở thép kẻ ngang (24 tờ), bên trong có ghi các số tự nhiên; thu tại ngăn kéo trên cùng tủ gỗ cạnh bàn uống nước số tiền 6.210.000đ.

*** Quá trình bán số lô, số đề, T đã đặt ra quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:**

- Đối với số đề: người chơi đánh hai con số sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng thì T phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã đánh.

- Đối với ba số (ba càng): người chơi đánh ba con số sau đó so sánh với ba số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm

đó, nếu trùng thì T phải trả cho người chơi số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã đánh.

- Đối với số lô: người chơi đánh hai con số sau đó so sánh với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng thì T phải trả cho người chơi số tiền là 80.000đ/1 điểm lô, mỗi điểm lô T bán với giá 22.500đ hoặc 23.000đ tùy theo người chơi quen hay lạ.

- Đối với lô xiên hai, xiên ba: người chơi đánh 2 hoặc 3 cặp số (các cặp số không trùng nhau) sau đó so sánh với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng cả 2 hoặc 3 cặp số thì T phải trả người chơi tương ứng gấp 12 lần hoặc 45 lần số tiền người chơi đã đánh.

Nếu người chơi trúng thưởng thì T phải trả tiền cho người chơi theo tỷ lệ tương ứng. Nếu người chơi không trúng thưởng thì T được tất cả số tiền người chơi đã bỏ ra mua số lô, số đề của T.

Quá trình điều tra đã xác định: Từ đầu tháng 01 năm 2020, Hoàng Thọ T bán số lô số đề trái phép tại nhà ở của mình. Ngày 16/01/2020 Hoàng Thọ T bán số lô, số đề cho các đối tượng cùng thôn gồm: Phạm Văn S mua số lô số đề với tổng số tiền là 275.000đ; Hoàng Văn D với tổng số tiền là 10.000đ; Hoàng Thọ B với tổng số tiền là 562.500đ; Hoàng Thọ Đ với tổng số tiền là 1.010.000đ; Hoàng Đức T với tổng số tiền là 236.000đ; Phạm Văn C với tổng số tiền là 91.000đ; Hoàng Quốc V với tổng số tiền là 15.000đ; Nguyễn Văn S với tổng số tiền là 21.000đ; Hoàng Văn Y với tổng số tiền là 66.000đ; Nguyễn Văn T với tổng số tiền là 525.000đ; Hoàng Thọ T với tổng số tiền là 236.000đ; Đỗ Văn N với tổng số tiền là 60.000đ và một số người khác chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý chứng minh được số tiền ngày 16/01/2020 Hoàng Thọ T bán số lô số đề trái phép cho các đối tượng là 6.861.500đ.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số 82/CT-VKS-PL ngày 08/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Hoàng Thọ T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thọ T mức án từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng về tội “Đánh bạc”. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt Hoàng Thọ T từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước; truy thu số tiền bị cáo ghi bán số lô số đề trái phép là 121.500 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền

6.740.000 đồng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105; tịch thu tiêu hủy 02 bìa cát tông cùng kích thước (28x29,3) cm trên có ghi các con số là kết quả giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc của năm 2019 và năm 2020, 01 bút bi chữ A mực màu đen đã qua sử dụng, 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 bàn gỗ bốn chân, mặt bàn kích thước (85x31) cm, 01 quyển sổ dạng vở thép kẻ ngang (24 tờ); lưu hồ sơ vụ án 01 tờ giấy dòng kẻ kích thước (16,5x24) cm trên giấy có ghi những con số, ký hiệu bằng bút bi mực màu đen và 01 tờ giấy dòng kẻ kích thước (11,7x17) cm trên giấy có ghi những con số, ký hiệu bằng bút bi mực màu đen làm căn cứ giải quyết vụ án.

Bị cáo Hoàng Thọ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa đều xác định có mua số lô số đề của Hoàng Thọ T như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, hành vi mua số lô số đề trái phép là vi phạm pháp luật và đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không có ý kiến thắc mắc gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, tại nhà ở của mình ở thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Hoàng Thọ T đã bán trái phép số lô, số đề cho khách với tổng số tiền đánh bạc là 6.861.500đ thì bị lực lượng Công an xã LT, thành phố Phủ Lý phát hiện lập biên bản. Hành vi nêu trên của Hoàng Thọ T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự cộng đồng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội và nếp sống văn minh đô thị tại địa phương. Hành vi này còn vi phạm về lối sống và giá trị xã hội tốt đẹp của dân tộc, là một trong những tác nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác đồng thời gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Nếu

không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy trong đời sống cộng đồng dân cư.

Khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng, đây cũng là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

* Về hình phạt bổ sung: để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo Điều 35 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ và hoàn cảnh của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

[4] Về truy thu số tiền đánh bạc trái phép: Đối với số tiền Hoàng Thọ T ghi bán số lô, số đề trái phép cho khách ngày 16/01/2020 là 6.861.500 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo xác định số tiền 6.740.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ là tiền bị cáo bán số lô số đề trái phép cho khách, số còn lại là 121.500 đồng do người chơi mua số lô số đề nợ đến nay đã trả bị cáo. Do vậy cần truy thu số tiền 121.500 đồng do bán trái phép số lô số đề sung Ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 6.740.000đ đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của Hoàng Thọ T là tiền do bị cáo bán số lô số đề trái phép mà có và điện thoại là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc bút chữ A mực màu đen, 02 tờ bìa cat tông kích thước (28x29,3) cm, 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ, 01 bàn gỗ 4 chân là công cụ Hoàng Thọ T sử dụng vào việc bán số lô số đề; đối với 01 quyển sổ dạng vở thép ngang 24 tờ không còn giá trị sử dụng. Do vậy các tài sản giấy tờ trên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ giấy kích thước (16,5x24) cm, 01 tờ giấy kích thước (11,7x17) cm là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cần lưu trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết vụ án.

[6] Các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với hành vi bán số lô số đề trái phép của Hoàng Thọ T từ đầu tháng 01/2020 đến trước ngày 16/01/2020, Hoàng Thọ T khai sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, T so sánh với bảng kê trúng thì trả thưởng và đã tiêu hủy hết. Quá trình điều tra cũng không thu giữ được tài liệu chứng cứ gì

chứng minh hành vi bán trái phép số lô số đề của T. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý T nhiều lần bán trái phép số lô số đề.

- Đối với Phạm Văn S, Hoàng Văn D, Hoàng Thọ B, Hoàng Thọ Đ, Hoàng Đức T, Phạm Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn Y, Nguyễn Văn T, Hoàng Thọ T và Đỗ Văn N là những người đã mua số lô, số đề của T vào ngày 16/01/2020, số tiền những người trên đánh bạc đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân các đối tượng trên đều chưa có tiền án, tiền sự về tội “đánh bạc”, “tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Phạm Văn S, sinh năm 1950; Phạm Văn Q, sinh năm 1967; Phạm Văn T, sinh năm 1987 đều trú tại thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; Phạm Văn S, sinh năm 1969 trú tại xóm 7, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Hoàng Thọ T khai đã bán số lô, số đề cho S, Q, T, S vào ngày 16/01/2020. Quá trình điều tra và lấy lời khai của Q, S, S, T đều không thừa nhận có mua số lô, số đề của T. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu nào khác chứng minh. Do vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với Hoàng Thọ K, sinh năm 1982; Hoàng Văn H, sinh năm 1956; Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 đều trú tại thôn BT, xã LT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, T khai đã bán số lô, số đề cho K, H, T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập nhưng K, H, T không có mặt tại địa phương, nên chưa lấy được lời khai. Do vậy chưa có cơ sở để giải quyết trong vụ án này.

- Đối với người phụ nữ tên L, Hoàng Thọ T khai gặp tại nhà T (không biết rõ địa chỉ ở đâu), sau đó T chuyển các con số lô, số đề bán được cho L bằng cách gọi điện thoại cho L qua số điện thoại 0968828646 để hưởng tiền hoa hồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra lệnh thu giữ điện tín theo số điện thoại này được đăng ký tên Bùi Thị L, sinh năm 1980, địa chỉ tổ 12, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Tiến hành làm việc, L xác định không dùng số điện thoại 0968828646, không quen biết, không mua bán số lô, số đề với Hoàng Thọ T. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý Bùi Thị L.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thọ T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thọ T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Thọ T cho Ủy ban nhân dân xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Thọ T 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.740.000đ và 01 điện thoại Nokia 105 số imei: 357134064252659 bên trong có 01 sim Viettel.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút chữ A mực màu đen vỏ bút màu trắng; 02 tờ bìa cat tong có cùng kích thước (28x29,3) cm; 01 chiếc bàn gỗ có 4 chân bàn hình vuông, mặt bàn kích thước (85x31) cm; 01 ghế nhựa màu đỏ đường kính 32 cm và 01 quyển vở kẻ ngang gồm 24 tờ mặt ngoài ghi chữ “trường THPT B Phủ Lý”.

Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 15/6/2020 và Ủy nhiệm chỉ số 33 ngày 16/6/2020.

5. Truy thu của Hoàng Thọ T số tiền 121.500 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Thọ T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên

- Lưu hồ sơ.